

TRƯỜNG ĐH PHẠM VĂN ĐỒNG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - NGÀY 18/9/2022

Phòng thi: 01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	T0001	Dương Quốc Anh	06/09/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
2	T0002	Nguyễn Trâm Anh	29/07/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	T0003	Trịnh Thanh Duy Anh	28/08/1993	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
4	T0004	Trần Thị Kim Cường	10/06/1982	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	T0005	Lê Thị Kim Chung	10/05/1973	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	T0006	Đặng Quốc Diên	14/01/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
7	T0007	Đinh Thị Diêu	28/03/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
8	T0008	Nguyễn Thị Kiều Dung	28/08/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	T0009	Trần Thị Đạm	19/08/1994	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	T0010	Đinh Thị Đất	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kdong	
11	T0011	Lê Thị Thu Diệp	23/09/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
12	T0012	Võ Thị Hà	16/02/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
13	T0013	Tạ Thị Lê Hằng	10/12/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	T0014	Trần Thị Mỹ Hiền	17/10/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	T0015	Trương Thị Cẩm Hiền	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
16	T0016	Nguyễn Thị Hoanh	10/10/1999	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	T0017	Phạm Thị Hồng	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
18	T0018	Võ Thị Huế	20/08/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
19	T0019	Đinh Thị Huệ	19/03/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
20	T0020	Võ Thị Kim Huệ	10/06/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	T0021	Đinh Thị Bé Huyền	22/04/2000	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
22	T0022	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Hương	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
23	T0023	Đinh Thị Thúy Kiều	13/10/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
24	T0024	Huỳnh Thị Thảo Khương	05/03/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
25	T0025	Nguyễn Thị Li	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	

Danh sách này có: 25 thí sinh.

TRƯỜNG ĐH PHẠM VĂN ĐỒNG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - NGÀY 18/9/2022

Phòng thi: 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	T0026	Trần Thị Luyến	12/10/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
2	T0027	Nguyễn Lê Thị Yến Lý	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	T0028	Nguyễn Thị Nương	17/01/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
4	T0029	Phạm Thị Quỳnh Nga	25/07/1992	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	T0030	Lê Diệu Ngân	27/08/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	T0031	Nguyễn Thị Kim Ngân	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	T0032	Nguyễn Thị Nghĩa	12/06/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
8	T0033	Nguyễn Thị Phương Nguyên	02/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	T0034	Nguyễn Hà Nhi	07/03/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	T0035	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11/02/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
11	T0036	Phan Văn Phôi	22/12/1987	Quảng Ngãi	Nam	H're	
12	T0037	Nguyễn Thị Tuy Phước	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
13	T0038	Đinh Thị Minh Phương	04/11/1996	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
14	T0039	Nguyễn Thị Kim Phương	08/05/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	T0040	Ngô Tấn Quý	06/02/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
16	T0041	Võ Trọng Quốc	08/10/1998	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
17	T0042	Võ Cơ Sơn	12/05/1986	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
18	T0043	Hồ Minh Tài	20/10/1994	Quảng Ngãi	Nam	Co	
19	T0044	Lê Thị Tâm	17/05/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	T0045	Nguyễn Thị Minh Tiên	07/12/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	T0046	Nguyễn Minh Tú	06/06/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
22	T0047	Trương Tâm Tuệ	05/12/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
23	T0048	Đỗ Trọng Thảo	09/02/1999	Tuy Phước	Nam	Kinh	
24	T0049	Nguyễn Thị Mai Thảo	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
25	T0050	Hạ Long Thắng	13/03/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	

Danh sách này có: 25 thí sinh.

TRƯỜNG ĐH PHẠM VĂN ĐỒNG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - NGÀY 18/9/2022

Phòng thi: 03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	T0051	Đinh Thị Y Thủy	24/05/2000	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
2	T0052	Nguyễn Thị Minh Thư	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	T0053	Đinh Thị Mỹ Trang	07/11/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
4	T0054	Huỳnh Thị Kim Trang	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	T0055	Nguyễn Thị Thanh Trang	02/07/1991	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	T0056	Nguyễn Thị Thùy Trang	01/01/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	T0057	Cao Thị Lê Trâm	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
8	T0058	Đinh Tấn Ái Trâm	04/06/1977	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	T0059	Hà Nguyễn Minh Trâm	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	T0060	Huỳnh Công Trường	20/10/1983	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
11	T0061	Đinh Thị Y Uyên	23/02/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
12	T0062	Nguyễn Thanh Vân	11/06/1982	Qui Nhơn	Nam	Kinh	
13	T0063	Trần Thị Kim Vi	17/02/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	T0064	Nguyễn Thị Yên Vy	04/08/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	T0065	Đinh Thị Xuân	02/07/2002	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
16	T0066	Nguyễn Thị Ý	17/09/1992	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	T0067	Đinh Phương Yên	20/04/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kdong	
18	T0068	Nguyễn Minh Chuẩn	07/12/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	Thi lại TH
19	T0069	Nguyễn Thị Buổi	12/08/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	Thi lại LT
20	T0070	Nguyễn Thị Hiền	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	Thi lại LT
21	T0071	Nguyễn Quốc Hòa	02/09/1994	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	Thi lại LT
22	T0072	Phạm Thị Hồng	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	Thi lại LT
23	T0073	Nguyễn Minh Sánh	18/04/2000	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	Thi lại LT
24	T0074	Nguyễn Tú Tài	01/03/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	Thi lại LT
25	T0075	Phan Thanh Tuấn	02/06/1993	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	Thi lại LT
26	T0076	Nguyễn Thị Thu Trà	25/01/1970	Hải Phòng	Nữ	Kinh	

Danh sách này có: 26 thí sinh.